

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2025/DS-PT
Ngày: 15/01/2025
V/v tranh chấp: “Hợp đồng
mua bán tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Hữu.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Hồng Tâm.

Bà Đỗ Thị Minh Nguyệt.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Thành - Thư ký.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang: Bà Hà Ngọc Thư Trúc -
Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét
xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 353/2024/TLPT-DS ngày 01
tháng 10 năm 2024 về việc tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”;

Do bản án dân sự sơ thẩm số 80/2024/DS-ST, ngày 29/5/2024 của Tòa án
nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 471/2024/QĐ-PT ngày
10/10/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Đinh Văn S, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Ấp B, xã B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện ủy quyền: Ngô Quang T, sinh 1971; (có mặt)

Địa chỉ: Số C, đường T, Khóm B, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên H;

Đại diện theo pháp luật: Lê Văn Đ - Chức vụ: Giám đốc;

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

Địa chỉ liên hệ: 03 – đường C, Phường A, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Phạm Phong P, sinh năm 1991;

Địa chỉ: E N, Khu phố E, thị trấn T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh. (có
văn bản xin vắng mặt)

*. *Người kháng cáo:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên H có
đại diện theo pháp luật là ông Lê Văn Đ;

*. *Người kháng nghị:* Viện kiểm sát nhân dân huyện C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**. Theo án sơ thẩm, nguyên đơn Đinh Văn S trình bày:* Ông Đinh Văn S và Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên H (Sau đây gọi là Công ty H) do ông Lê Văn Đ là Giám đốc đại diện theo pháp luật ký kết hợp đồng kinh tế số 72/HĐKT-2022 ngày 07/11/2022. Nội dung hợp đồng phía ông S bán cá tra nguyên liệu cho Công ty H. Quá trình thực hiện hợp đồng từ tháng 11/2022 đến ngày 21/6/2023 phía ông S và Công ty H xác nhận công nợ hiện Công ty H còn nợ ông S 10.661.000.000 đồng, ông S nhiều lần yêu cầu phía Công ty Mêkông trả số tiền còn nợ nhưng phía Công ty H không thực hiện nghĩa vụ trả tiền là vi phạm hợp đồng, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của ông S. Nay ông S khởi kiện buộc Công ty H có trách nhiệm trả cho ông S số tiền còn nợ là 10.661.000.000 đồng không yêu cầu tính lãi suất.

Bị đơn Công ty H vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm.

Bản án dân sự sơ thẩm số 80/2024/DS-ST, ngày 29/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Áp dụng các điều 357, 430, 440, 468 Bộ luật dân sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Đinh Văn S.

Buộc bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên H trả cho nguyên đơn Đinh Văn S số tiền 10.661.000.000 đồng (mười tỷ sáu trăm sáu mươi một triệu đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn Đinh Văn S có đơn yêu cầu Thi hành án nếu bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên H chậm trả tiền còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả theo quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên H phải chịu 118.661.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho nguyên đơn Đinh Văn S 59.331.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0010735 ngày 20/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra, bản án dân sự sơ thẩm còn tuyên án phí, quyền kháng cáo của các đương sự;

Ngày 27/6/2024, bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên H kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm với nội dung: Hủy bản án dân sự sơ thẩm.

Ngày 12/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện C kháng nghị bản án số 80/2024/DS-ST ngày 29/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện C, đề nghị hủy bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn là anh Phạm Phong P có văn bản xin xét xử vắng mặt và có văn bản giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị hủy án sơ thẩm và thống nhất kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang về việc hủy bản án dân sự sơ thẩm;

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, không chấp nhận Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS-DS ngày 12/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang; Đề nghị giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu ý kiến trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và các đương sự đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Giữ nguyên Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS-DS ngày 12/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người kháng cáo, hủy bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên và những quy định pháp luật, Tòa án nhận định:

[1]. Xét quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thời hạn kháng cáo, sự có mặt, vắng mặt của đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Đinh Văn S thì vụ án thuộc quan hệ pháp luật tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản” được quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào đơn kháng cáo đề ngày 27/6/2024 và biên lai nộp tạm ứng án phí của bị đơn [HYPERLINK \l "link"o "Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hải sản Mê Kông"](#) Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên H thì bị đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS-DS ngày 12/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C thì Viện kiểm sát nhân dân huyện C kháng nghị bản án dân sự sơ thẩm đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Xét trong quá trình thụ lý vụ án và chuẩn bị xét xử, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho đương sự theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2]. Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên H và Quyết định kháng nghị số 02/QĐ-VKS-DS ngày 12/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1]. Xét hợp đồng kinh tế số 72/HĐKT-2022, ngày 07/11/2022, giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên H và ông Đinh Văn S1 về điều khoản trong hợp đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào Hợp đồng kinh tế số 72/HĐKT-2022, ngày 07/11/2022, tại Điều 4 các bên đã thỏa thuận, trường hợp phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết tại Tòa án Kinh tế - Tòa án nhân dân Thành Phố;

Xét điều khoản này không rõ ràng nên không có giá trị về mặt pháp lý về nơi giải quyết tranh chấp khi có phát sinh.

[2.2]. Xét việc Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm g khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự thì nguyên đơn có thể yêu cầu Tòa án nơi hợp đồng được thực hiện để giải quyết, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ông Đinh Văn S là người nuôi cá tại khóm D, phường A, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp là nơi thực hiện hợp đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm g khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự tại địa chỉ của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên H trong hợp đồng kinh tế là tại Ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang là chưa phù hợp;

Căn cứ vào các biên bản tổng đạt, niêm yết văn bản Tố tụng của Tòa án cấp sơ thẩm xác định địa chỉ tại Ấp T, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang là xưởng chế biến thủy sản của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên H; Tại thời điểm niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án cấp sơ thẩm thì xưởng chế biến không còn hoạt động;

Căn cứ Hợp đồng kinh tế số 72/HĐKT-2022, ngày 07/11/2022 giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên H và ông Đinh Văn S1, đại diện theo ủy quyền của Công ty H thừa nhận là Hợp đồng do Công ty H lập và có đóng dấu xác nhận thuộc thành phố M. Có trụ sở tại: Số C - Đường C, Phường A, thành phố M, tỉnh Tiền Giang;

Do đó, Công ty H đã có lỗi trong việc không ghi địa chỉ trụ sở chính của Công ty H tại Số C - Đường C, Phường A, thành phố M, tỉnh Tiền Giang dẫn đến người khởi kiện không xác định được chính xác địa chỉ của bị đơn để khởi kiện bị đơn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a, g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự về Thẩm quyền của Tòa án theo sự lựa chọn của nguyên đơn, người yêu cầu:

1. Nguyên đơn có quyền lựa chọn Tòa án giải quyết tranh chấp về dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động trong các trường hợp sau đây:

a. Nếu không biết nơi cư trú, làm việc, trụ sở của bị đơn thì nguyên đơn có thể yêu cầu Tòa án nơi bị đơn cư trú, làm việc, có trụ sở cuối cùng hoặc nơi bị đơn có tài sản giải quyết;

.....

g. Nếu tranh chấp phát sinh từ quan hệ hợp đồng thì nguyên đơn có thể yêu cầu Tòa án nơi hợp đồng được thực hiện giải quyết.”;

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tổng đạt các văn bản tố tụng chưa chính xác cho phía bị đơn, vì vậy dẫn đến việc hòa giải, thỏa thuận giữa các bên không được đảm bảo nên cần hủy án sơ thẩm chuyển hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm để chuyển hồ sơ vụ án theo thẩm quyền;

Vì thế Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn và kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang, hủy bản án dân sự sơ thẩm.

[3]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[4]. Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 148; khoản 3 Điều 308 và Điều 310 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Căn cứ Luật thi hành án dân sự.

Xử: 1. Chấp nhận Quyết định Kháng nghị số 02/QĐ-VKS-DS ngày 12/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh tiền Giang;

Chấp nhận kháng cáo của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên H - đại diện theo pháp luật ông Lê Văn Đ;

Hủy bản án dân sự sơ thẩm số 80/2024/DS-ST, ngày 29/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để chuyển hồ sơ vụ án theo thẩm quyền.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Trả lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên H đại diện theo pháp luật Lê Văn Đ số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm mà ông Đ đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011573 ngày 12/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm được xác định lại khi giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***. Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C;
- THADS huyện C;
- Đăng công thông tin điện tử;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Vĩnh Hữu